

KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU
NĂM HỌC 2025 – 2026. LỚP MẪU GIÁO BÉ C1
Giáo viên: Linh Phương – Hồng Hoa – Thanh Hiền

Hoạt động	Thời gian					
	TUẦN 1 (01/12 - 05/12)	TUẦN 2 (8/12 - 12/12)	TUẦN 3 (15/12 - 19/12)	TUẦN 4 (21/12 - 26/12)	TUẦN 5 (29/12 - 2/01/26)	
Đón trẻ	* Cô đón trẻ: Ân cần niềm nở. Cô nhắc trẻ chào cô, chào ông bà, bố mẹ, khi đến lớp - Cô nhắc trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định - Trao đổi với phụ huynh về tình hình sức khỏe, học tập của trẻ. Tuyên truyền với phụ huynh cách phòng tránh một số bệnh sốt xuất huyết, cúm A, viêm đường hô hấp. Thời tiết thay đổi, phụ huynh lưu ý chọn trang phục phù hợp để bé được ấm cơ thể. - Lựa chọn góc chơi yêu thích để chơi - Nghe nhạc					6,12,14,16,17,
Thể dục sáng	* Địa điểm: Trong lớp: Dụng cụ: Quả bóng. Tập thể dục theo nhạc chung của trường (T3, T4, T5) (MT 1) * Thứ 2 hàng tuần chào cờ 1. Khởi động: - Khởi động khớp háng- cổ - Xoay cổ tay- cổ chân - Khởi động tay- chân 2. Trọng động: Tay chân phối hợp - Bật nhảy 3. Điều hòa: - Di chuyển chậm - Thả lỏng tay- chân * Thứ 2, 6 tập dân vũ Việt Nam ơi!					24,25,26,33,38,42,47,55,56,61,63,66 1,11,18,19,43,51,53,64

Trò chuyện	Tuần 1: Bé khám phá những con vật đáng yêu - Trẻ gọi tên được các con vật quen thuộc. - Biết đặc điểm cơ bản của một số con vật: màu sắc, tiếng kêu, cách di chuyển. - Biết con vật sống ở đâu, ăn gì. + Con biết những con vật nào? + Con vật đó có mấy chân? Màu gì? + Con nghe tiếng con vật đó chưa? + Con vật sống ở đâu? + Nó ăn gì? Nó sinh sản thế nào? + Truyện tương tác: “Chú Vịt Xám” Tuần 2: Bí mật bên trong quả trứng - Trẻ biết đặc điểm bên ngoài của quả trứng. - Biết một số con vật đẻ trứng. - Hiểu đơn giản về quá trình trứng nở thành con non. + Con thấy quả trứng như thế nào? + Quả trứng có màu gì? Hình gì? + Con muốn biết điều gì về quả trứng? + Nếu có quả trứng, con muốn làm gì? + Những con vật nào đẻ trứng? - Xem video trứng gà nở https://youtu.be/UNvqHNqjjYw?si=JSjmw8NSG4SaO6XU - Xem clip cách chăm sóc gà con https://youtu.be/GXtm3fLo-jA?si=TbRfKFsG7vtkPXhR Tuần 3: Bé tìm hiểu về chú bộ đội dũng cảm - Trẻ nhận biết hình ảnh chú bộ đội.	
-------------------	---	--

	- Biết chú bộ đội có nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. - Bày tỏ cảm xúc, suy nghĩ về chú bộ đội. + Con thấy chú bộ đội như thế nào? + Con có muốn làm chú bộ đội không? + Con nghĩ chú bộ đội làm gì? + Lớp mình sẽ làm gì để chào mừng ngày 22/12? - Xem video duyệt binh ngày 2/9. Để nhìn các chú bộ đội bước đều, thẳng hàng trong buổi duyệt binh Tuần 4: Thế giới thú vị dưới nước - Trẻ biết một số con vật sống dưới nước. - Nhận biết cách di chuyển (bơi/uốn mình) và thức ăn của chúng. - Hiểu được lợi ích của con vật dưới nước. + Con biết những con vật nào sống dưới nước? + Chúng bơi như thế nào? + Chúng ăn gì? + Con vật dưới nước có ích gì? - Xem video động vật dưới đại dương link: https://youtu.be/l8UccVBom-Y?feature=shared Tuần 5: Bé học cách an toàn khi chơi với thú cưng - Trẻ biết cách chơi an toàn với vật nuôi. - Biết một số điều cần làm khi chăm sóc thú cưng. - Hiểu vì sao phải rửa tay sau khi chơi với vật nuôi. + Ở nhà con có nuôi thú cưng không? + Con cần làm gì để chơi với thú cưng an toàn? + Vì sao không nên chạy khi chó đến gần? + Con có nên ôm hôn chó mèo không? + Vì sao phải rửa tay sau khi chơi?	
--	---	--

		- Truyện tương tác “ Hai con gà trống ” Link: https://youtu.be/E8CDs3Su3z0					
Hoạt động học	Thứ 2	PTVĐ Ném xa bằng 2 tay – TCVD: Chó sói xấu tính.	PTVĐ Trườn theo hướng thẳng. TC: Chuyển bóng	PTVĐ Bò cao – bật ô	PTVĐ Bò bằng bàn tay, cẳng chân (Bò thấp)	PTVĐ Trèo thang TCVD; Chuyển bóng 2 bên	
	Thứ 3	LQVT Tách nhóm có 3 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn.	LQVT Đếm và nhận biết nhóm đối tượng trong phạm vi 4	LQVT So sánh số lượng 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 4	LQVT Tách nhóm có 4 đối tượng thành 2 nhóm nhỏ hơn	LQVT Dạy trẻ so sánh về độ lớn giữa 2 đối tượng. Sử dụng đúng các từ: “To hơn – nhỏ hơn”. (MT 33)	
	Thứ 4	KHÁM PHÁ Mèo con dễ thương (MT 18)	KHÁM PHÁ Bé biết gì về quả trứng (MT 19)	KHÁM PHÁ An toàn khi tiếp xúc với con vật (MT 51)	KHÁM PHÁ Bạn tôm đáng yêu	KHÁM PHÁ An toàn khi tiếp xúc với con vật (MT 51)	
	Thứ 5	HD ÂM NHẠC NH: Five little duck TCÂN: Hãy tạo dáng	LQ VĂN HỌC Truyện: Mèo hoa đi học (MT 43)	HD ÂM NHẠC VDMH: Tập làm chú bộ đội NH: Cháu thương chú bộ đội (MT 64)	LQ VĂN HỌC Thơ: Rong và Cá (MT 53)	HD ÂM NHẠC DH: Voi con làm xiếc TCÂN: Bắt chước tạo dáng	

	Thứ 6	HĐ TẠO HÌNH Vẽ gà con (M)	HĐ TẠO HÌNH Vẽ chú mèo con (M)	HĐ TẠO HÌNH Tô màu trang phục chú bộ đội (ĐT)	HĐ TẠO HÌNH Vẽ con cá (ĐT)	HĐ TẠO HÌNH In ngón tay tạo hình con chim	
Hoạt động ngoài trời		* HĐCMĐ: - Trò chuyện bé thích con vật nào? bé biết gì về con vật? cảm giác của bé như thế nào khi chơi cùng các con vật? Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo (MT 24) - Quan sát vườn rau - Thí nghiệm nền với không khí - Giao lưu TCVD với lớp C3: “Cáo và thỏ	* HĐCMĐ: - Quan sát con mèo, cách bảo vệ và chăm sóc con mèo - Quan sát Pha màu nước - Thí nghiệm trứng nổi trên nước - Quan sát côn trùng và động vật nhỏ tại vườn. - Giao lưu giữa các tổ: Cáo và thỏ * TCVD - DG - Chim bay, cò bay	* HĐCMĐ: - Trò chuyện về chú bộ đội - Quan sát con chim - Trải nghiệm in tay trên cát - Quan sát thời tiết - Giao lưu vận động kéo co với lớp C2 * TCVD: - Cáo và thỏ - Bé và cái bóng của mình - Mèo đuổi chuột - Nhanh - chậm.	* HĐCMĐ: - Quan sát, trải nghiệm chăm sóc con cá - Hướng dẫn trò chơi: “Kiến về tổ”. - Làm con vật từ lá cây - Trải nghiệm in tay trên cát - Trải nghiệm đập vỡ bong bóng. * TCVD: - Chạy liên tục trong đường đích dắc (3- 4 điểm đích dắc)	* HĐCMĐ: - Trò chuyện những điều bé không nên làm khi chơi với con vật - Vẽ con vật trên sân trường. Hãy đoán xem tớ vẽ ai? Đoán bóng của con vật - Thí nghiệm với nam châm - Trải nghiệm vắt bột nước từ xốp mút. - Giao lưu TCVD với lớp C3: Chạy đổi chỗ * TCVD: - Chim bay, cò bay	

	* TCVD: - Mèo đuổi chuột. - Bé và cái bóng của mình - Ném bóng vào rổ - Nhanh - chậm. - Bóng tròn to *Chơi theo ý thích - Chơi đồ chơi ngoài trời; Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi chơi cầu trượt, chơi trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	- Mèo đuổi chuột. - Bé và cái bóng của mình - Ném bóng vào rổ - Nhanh - chậm. *Chơi theo ý thích - Chơi đồ chơi ngoài trời; Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi chơi cầu trượt, chơi trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	*Chơi theo ý thích - Chơi đồ chơi ngoài trời; cầu trượt, trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	không chệch ra ngoài (MT 3) - Xem ai thổi được lâu - Hái quả - Bắt bướm - Thi bò qua ghế băng. - Nhảy lò cò *Chơi theo ý thích - Chơi đồ chơi ngoài trời; Thực hành xếp hàng chờ đến lượt khi chơi cầu trượt, chơi trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	- Kéo co. - Ai nhanh hơn - Cáo và Thỏ - Ném bóng vào rổ *Chơi theo ý thích - Chơi đồ chơi ngoài trời; cầu trượt, trèo thang, xích đu, đi ô tô... - Cát dọn đồ chơi sau khi chơi xong	
Hoạt động góc	Góc trọng tâm: * Góc Phân vai (T1): Cuộc sống động vật và con người - Nhập vai chăm sóc thú cưng: cho ăn, vuốt ve.					

	- Nhập vai bác sĩ thú y. - Bán hàng: bán đồ chơi, rau củ quả, thức ăn cho thú cưng. Chuẩn bị: Các con vật nuôi trong gia đình, bộ đồ bác sĩ, thức ăn. Kỹ năng: Rèn kỹ năng giao tiếp, hợp tác, tưởng tượng; hiểu nghề nghiệp và cách chăm sóc động vật. * Góc xây dựng (T2): Thành phố động vật - Xây dựng các khu vực sống cho động vật trong thành phố (vườn thú, hồ nước, rừng nhân tạo). Chuẩn bị: Gạch xốp, thảm cỏ, hoa, mô hình động vật, cây cảnh nhỏ Kỹ năng: Trẻ biết phân loại, sắp xếp các loại động vật vào đúng môi trường sống, phối hợp nhóm xây dựng. * Góc xây dựng (T3): Doanh trại tí hon - Xây dựng trại tí hon thu nhỏ với các khu: tập luyện, vui chơi, trồng rau, chăn nuôi. Chuẩn bị: Gạch xốp, thảm cỏ, hoa, mô hình chú Bộ đội, xe tăng, con vật nuôi, vườn rau. Kỹ năng: - Xếp gạch tạo hàng rào, phân chia khu vực rõ ràng - Sắp xếp các khu vui chơi, trồng rau, chuồng trại hợp lý - Phát triển tư duy, sáng tạo và hợp tác nhóm * Góc tạo hình (T4): Những con vật đáng yêu Tạo hình con vật bằng các vật liệu tái chế hoặc thủ công: lõi giấy, giấy màu, bìa carton... Chuẩn bị: Màu sáp, hồ dán, bút màu, lõi giấy, giấy màu Kỹ năng: Tô màu, cắt dán, ghép hình tạo mô hình con vật, sáng tạo thêm chi tiết như nón, áo... cho con vật. * Góc học tập (T5): Thú cưng và bạn - Làm album, sắp xếp hình ảnh những việc nên và không nên làm với thú cưng. Chuẩn bị: Hình ảnh, album, kéo, hồ dán, sticker Kỹ năng: Trẻ biết phân biệt hành vi đúng – sai, dán hình hoàn thiện album, rèn luyện kỹ năng quan sát và lựa chọn.	
--	---	--

	* Góc phân vai: - Gia đình: Cho em ăn, tổ chức sinh nhật.... - Bán hàng: Bán đồ dùng cá nhân đồ chơi, quà tặng, đồ dùng học tập, hoa quả, thực phẩm, rau sạch * Góc HT: - Làm bài tập khám phá phân biệt món ăn, nơi sống của các loài động vật - TCHT : Tìm món ăn cho con vật (Tr 2) - TCHT: Tách một nhóm số lượng 3 thành 2 nhóm (tr12). - TCHT: Nhận biết nhóm số lượng trong phạm vi 4 (Tr 13). - TCHT : Nhận biết con vật và môi trường sống (Tr 3) - Cô nâng cao yêu cầu : Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng (MT 26) - So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.(MT 33) * Góc sách: - Đọc các bài thơ về chú Bộ đội: Chú Bộ đội của em, chú Bộ đội, Chú Bộ đội Hải quân, - Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao (MT 47) - Xem sách, truyện về các con vật. - Tập kể lại chuyện với sự giúp đỡ của người lớn: Thỏ con ăn gì? Chú dê đen, cô bé quàng khăn đỏ... - Trẻ tập đóng kịch bắt chước các giọng nói của nhân vật - Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh (MT 38) * Góc nghệ thuật: - Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...(MT 25) - Hát các bài hát: Cá vàng bơi, gà trống, mèo con và cún con.	
--	---	--

	- Hát và nghe hát các bài hát về chú Bộ đội: Cháu yêu chú Bộ đội, Chú Bộ đội, Làm chú Bộ đội, - Tạo hình: Vẽ và tô màu các con vật gần gũi (Con gà, con vịt, tô màu tranh con voi) + In màu vân tay tạo hình con vật tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích - Một số kĩ năng trong hoạt động tạo hình (MT 66) - Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý. - Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản. - Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản. - Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối. *Góc thực hành cuộc sống: + Hướng dẫn và thực hành lấy nước và uống nước; + Hướng dẫn và thực hành rửa tay xà phòng + Hướng dẫn và thực hành súc miệng nước muối *Góc thiên nhiên: Chăm sóc cây (Nhặt lá vàng, tưới cây...) * Góc Steam: Cô chuẩn bị một số đồ dùng cốc giấy, bìa màu, giấy màu, băng dính, kéo... các nguyên vật liệu cho trẻ chơi theo ý thích từ những nguyên vật liệu đã có (Trẻ tập thiết kế ngôi nhà). *Góc vận động: - Thực hiện được các vận động: (MT 6) + Xoay tròn cổ tay + Gập, đan ngón tay vào nhau.	
Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh	- Cách lấy nước và uống nước - Cách gấp áo - Cách rửa tay - Cách lau mặt trước khi ăn và lau miệng sau khi ăn + Rửa tay bằng xà phòng trước khi ăn.	

	-Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn:(MT 11) cô giáo hướng dẫn qua các hoạt động trẻ rửa tay,lau mặt, súc miệng hàng ngày. Chơi góc kỹ năng sống tháo tất, cởi quần, áo.. + Rửa tay, lau mặt, súc miệng. + Tháo tất, cởi quần, áo ... - Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở: (MT 14) + Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. + Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.					
Rèn nề nếp thói quen, kỹ năng sống	- MT 12: Hướng dẫn trẻ lấy nước và uống nước; Hướng dẫn trẻ rửa tay xà phòng; Hướng dẫn trẻ súc miệng nước muối - Biết tránh nơi nguy hiểm (Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở (MT 16) - Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở: (MT 17) + Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt.... + Không tự lấy thuốc uống. + Không leo trèo bàn ghế, lan can. + Không nghịch các vật sắc nhọn. + Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp.					
Hoạt động chiều	LQ VĂN HỌC -Thơ: Cá ơi ngủ à? - Ôn một số bài đồng dao ca dao (Trời mưa, Con	HD ÂM NHẠC - DH: Gà Trống, mèo con và cún con - TC: Hãy bắt chước tiếng kêu của các con vật.	LQ VĂN HỌC - Truyện: Chiếc mũ xanh của chú bộ đội. - Cho trẻ làm quen bài hát: Chú bộ đội	HD ÂM NHẠC - DH: Voi con làm xiếc - TCÂN: Bắt chước tạo dáng	LQ VĂN HỌC - Truyện: Gà Trống và Vịt Bầu. - Hướng trẻ tập kể chuyện: Chú dê đen đen	

	gà cục tác lá chanh) - Nhận biết được một số ký hiệu thông thường, trong cuộc sống: Nhà vệ sinh, lối ra – vào, nơi nguy hiểm...các khu vực trong trường (MT 55) - Trẻ xem video và chọn hình ảnh đúng sai nhận biết các ký hiệu thông thường trong cuộc sống - Đường link cho trẻ làm quen với một số ký hiệu thông thường trong cuộc sống https://youtu.be/7eXFF4JFoWM	- Ôn một số bài đồng dao ca dao (Đi cầu đi quán) lúa ngô là cô đậu nành) - Có một số vốn từ tiếng Anh đơn giản: Chào, tạm biệt, cảm ơn, lỗi và một số từ vựng về con vật, màu sắc (MT 56) <i>Một số đường link cho trẻ học tiếng anh</i> https://youtu.be/fkKX2lI_ghY https://youtu.be/8fOVm0wxHyU https://youtu.be/eN20PeoXLXM https://youtu.be/hNLb55hfoIU	- Cho trẻ vận động tập làm chủ Bộ đội. - Ôn cách sử dụng kéo, cắt theo đường thẳng - Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ. (MT 61) - Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở... - Chú ý nghe khi cô, bạn nói - Cùng chơi với các bạn trong	- Hướng dẫn trò chơi “Pha nước cam” - Ôn một số bài đồng dao ca dao (Công cha nghĩa mẹ) - Hướng dẫn trò chơi “Pha nước cam” - Ôn một số bài đồng dao ca dao (Công cha nghĩa mẹ) - Làm quen Truyện:Bác voi tốt bụng Dạy trẻ mạnh dạn tự tin trung thực Thực hành các tình huống giúp trẻ mạnh dạn tự tin trung thực (MT 63)	- Hướng dẫn trẻ in màu vân tay tạo hình con vật - Show and tell nội dung câu chuyện “Làm thế nào an toàn khi tiếp xúc với con vật” + Vẽ mặt cười cho hành vi đúng/ mặt méu cho hành vi về bảo vệ con vật có ích - Thứ năm cùng cô vệ sinh lớp học. - Thứ 6 Kết thúc chủ đề	
--	---	---	--	---	--	--

	https://youtu.be/aC8P0ck37U - Thứ năm trẻ cùng cô vệ sinh lớp học. - Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan - Chơi theo ý thích	https://youtu.be/fPckSPyeAcQ https://youtu.be/OppuEzg4Tlg - Thứ năm trẻ cùng cô vệ sinh lớp học. - Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan. - Chơi theo ý thích	các trò chơi theo nhóm nhỏ - Thứ năm trẻ cùng cô vệ sinh lớp học. - Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan. - Chơi theo ý thích	- Nghe truyện: Chú cún con đi học - Thứ năm cùng cô vệ sinh lớp học. - Thứ sáu tổ chức biểu diễn văn nghệ, nêu gương bé ngoan. - Chơi theo ý thích		
Sự kiện	Con vật bé yêu	Quả trứng	Cháu yêu chú bộ đội	Bạn Tôm đáng yêu	An toàn khi tiếp xúc với con vật Chào đón năm mới	

Đánh giá kết quả thực hiện	ĐÁNH GIÁ MỤC TIÊU: *GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT MT 1: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn. MT11: Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn: - Rửa tay, lau mặt, súc miệng. - Tháo tất, cởi quần, áo ... - Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách. * GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC MT 18: Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.	
-----------------------------------	--	--

	MT 19: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng. *GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ* MT 43: Nói rõ các tiếng MT 51: Nói đủ nghe, không nói lí nhí MT 53: Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh Thực hành các tình huống giúp trẻ mạnh dạn tự tin trung thực	
--	---	--

.....
.....
.....
.....
.....
.....
***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

MT 64: . Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

- Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.
- Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.
- Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.

Đánh giá để điều chỉnh nội dung hoạt động tháng sau.

* Ưu điểm:

[illegible]

*Tồn tại:

[illegible]

Ý kiến đánh giá của BGH		
------------------------------------	--	--

MỤC TIÊU THỰC HIỆN VÀ MỤC TIÊU ĐÁNH GIÁ CHỦ ĐỀ NHỮNG CON VẬT BÉ YÊU LỚP MGB C1

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT**

MT 1: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

MT 6: Thực hiện được các vận động:

- Xoay tròn cổ tay
- Gập, đan ngón tay vào nhau.

MT11: Thực hiện được một số việc đơn giản với sự giúp đỡ của người lớn:

- Rửa tay, lau mặt, súc miệng.
- Tháo tất, cởi quần, áo ...
- Sử dụng bát, thìa, cốc đúng cách.

MT 12: *Kỹ năng thực hành cuộc sống: Lấy nước và uống nước; Rửa tay xà phòng; Súc miệng nước muối;*

Hướng dẫn trẻ lấy nước và uống nước;

Hướng dẫn trẻ rửa tay xà phòng

Hướng dẫn trẻ súc miệng nước muối

Thực hành: Lấy nước và uống nước

Thực hành: Rửa tay xà phòng

Thực hành: Súc miệng nước muối

MT 14: Có một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở:

- Chấp nhận: Vệ sinh răng miệng, đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học.
- Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu.

MT 16: Biết tránh nơi nguy hiểm (Hồ, ao, bể chứa nước, giếng, hố vôi ...) khi được nhắc nhở

MT 17: Biết tránh một số hành động nguy hiểm khi được nhắc nhở:

- Không cười đùa trong khi ăn, uống hoặc khi ăn các loại quả có hạt....
- Không tự lấy thuốc uống.

- Không leo trèo bàn ghế, lan can.
- Không nghịch các vật sắc nhọn.
- Không theo người lạ ra khỏi khu vực trường lớp

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

MT 18: Quan tâm, hứng thú với các sự vật, hiện tượng gần gũi, như chăm chú quan sát sự vật, hiện tượng; hay đặt câu hỏi về đối tượng.

MT 19: Sử dụng các giác quan để xem xét, tìm hiểu đối tượng: nhìn, nghe, ngửi, sờ,.. để nhận ra đặc điểm nổi bật của đối tượng.

MT 24: Mô tả những dấu hiệu nổi bật của đối tượng được quan sát với sự gợi mở của cô giáo.

MT 25: Thể hiện một số điều quan sát được qua các hoạt động chơi, âm nhạc, tạo hình...

MT 26: Quan tâm đến số lượng và đếm như hay hỏi về số lượng, đếm vẹt, biết sử dụng ngón tay để biểu thị số lượng

MT 33: . So sánh hai đối tượng về kích thước và nói được các từ: to hơn/ nhỏ hơn; dài hơn/ ngắn hơn; cao hơn/ thấp hơn; bằng nhau.

MT 38: Kể tên và nói được sản phẩm của nghề nông, nghề xây dựng... khi được hỏi, xem tranh

*** GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

MT 43: Nói rõ các tiếng

MT 47: Đọc thuộc bài thơ, ca dao, đồng dao...

MT 51: Nói đủ nghe, không nói lí nhí

MT 53: Nhìn vào tranh minh họa và gọi tên nhân vật trong tranh

MT 55: . *Nhận biết được một số ký hiệu thông thường, trong cuộc sống: nhà vệ sinh, lối ra – vào, nơi nguy hiểm...các khu vực trong trường*

MT 56: *Có một số vốn từ tiếng Anh đơn giản: Chào, tạm biệt, cảm ơn, lỗi và một số từ vựng về con vật, màu sắc*

*** GIÁO DỤC TCKNXH**

MT 61: *Hành vi và quy tắc ứng xử xã hội*

- Thực hiện được một số quy định ở lớp và gia đình: sau khi chơi xếp cất đồ chơi, không tranh giành đồ chơi, vâng lời bố mẹ.
- Biết chào hỏi và nói cảm ơn, xin lỗi khi được nhắc nhở...
- Chú ý nghe khi cô, bạn nói

- Cùng chơi với các bạn trong các trò chơi theo nhóm nhỏ

MT 63: *Hình thành Giá trị sống, kỹ năng sống:*

- Bước đầu có một số phẩm chất cá nhân: mạnh dạn, tự tin, trung thực.

Dạy trẻ mạnh dạn tự tin trung thực

Thực hành các tình huống giúp trẻ mạnh dạn tự tin trung thực

***GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THẨM MĨ**

MT 64: . Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của thiên nhiên, cuộc sống và các tác phẩm nghệ thuật

- Vui sướng, vỗ tay, nói lên cảm nhận của mình khi nghe các âm thanh gợi cảm và ngắm nhìn vẻ đẹp nổi bật của các sự vật, hiện tượng.

- Chú ý nghe, thích được hát theo, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. Thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; thích nghe kể câu chuyện.

- Vui sướng, chỉ, sờ, ngắm nhìn và nói lên cảm nhận của mình trước vẻ đẹp nổi bật (về màu sắc, hình dáng...) của các tác phẩm tạo hình.

MT 66: **Một số kỹ năng trong hoạt động tạo hình**

- Sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình để tạo ra sản phẩm theo sự gợi ý.

- Vẽ các nét thẳng, xiên, ngang, tạo thành bức tranh đơn giản.

- Xé theo dải, xé vụn và dán thành sản phẩm đơn giản.

- Lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt đất nặn để tạo thành các sản phẩm có 1 khối hoặc 2 khối.